

CÁCH ĐỌC BẢN VẼ [DÀNH CHO NGƯỜI MỚI]

Bản vẽ không phải là “những con số” mà là “hình dạng hoàn thiện”!

BƯỚC ĐẦU TIÊN ĐỂ ĐỌC BẢN VẼ LÀ **TRÁNH NHẦM LẤN!**

1 Kiểm tra số hiệu bản vẽ và tên chi tiết

- Kiểm tra số hiệu bản vẽ.
- Kiểm tra bản vẽ mới nhất.

Tại sao?

Để tránh nhầm lẫn khi gia công sản phẩm.

SỐ HIỆU BẢN VẼ
ABC-12345

TÊN CHI TIẾT
CHAMBER ASSY
(CỤM THÂN)

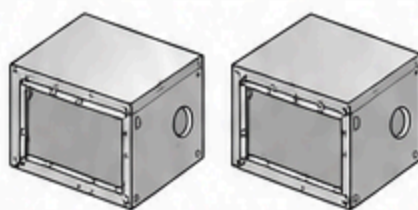
2 Kiểm tra vật liệu và số lượng

- Vật liệu có đúng chỉ định không?
- Số lượng có đúng không?

Tại sao?

Để tránh nhầm lẫn khi gia công.

VẬT LIỆU	SỐ LƯỢNG
SUS304	2 cái

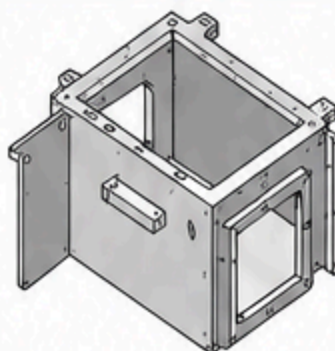


3 Nắm hình dạng hoàn thiện

- Hình dung hình dạng tổng thể.
- Kiểm tra vị trí lắp đặt, hướng lắp và hướng sử dụng.

Tại sao?

Nếu không hình dung được hình dạng hoàn thiện thì không thể gia công đúng.



4 Kiểm tra kích thước tổng thể (rộng, dài, cao) và khối lượng

- Kiểm tra kích thước bên ngoài.
- Kiểm tra khối lượng.

Tại sao?

Để cân nhắc phương pháp nâng, cẩu và vận chuyển.



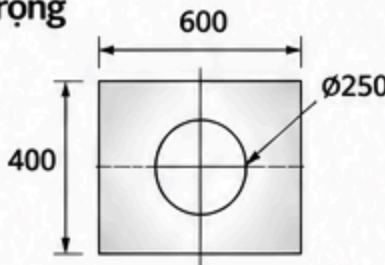
Dài (L)	1200
Rộng (W)	800
Cao (H)	900
Khối lượng	250kg

5 Kiểm tra các kích thước quan trọng

- Không bỏ sót các kích thước quan trọng.
- Kiểm tra kích thước chuẩn (chuẩn gia công).

Tại sao?

Nếu kích thước bị nhầm lẫn, sản phẩm sẽ không sử dụng được.



6 Kiểm tra dung sai kích thước

Ví dụ) Ký hiệu dung sai

- Kiểm tra phạm vi dung sai cho phép.
- Không gia công vượt quá giá trị dung sai quy định.

Tại sao?

Nếu vượt dung sai thì không thể trở thành sản phẩm.

500 ± 1.5



LOẠI DUNG SAI

±	Dung sai đối xứng
+	Dung sai lệch dương (phía cộng)
-	Dung sai lệch âm (phía trừ)

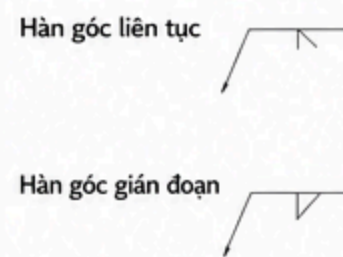
7 Kiểm tra ký hiệu mối hàn

Ví dụ) Ký hiệu hàn

- Phương pháp hàn (TIG, MIG, v.v.)
- Ký hiệu mối hàn, phía, chiều dài
- Chỉ dẫn hàn toàn phần / một phần

Tại sao?

Nếu không hiểu ký hiệu mối hàn thì sẽ hàn sai hoặc hàn thiếu.



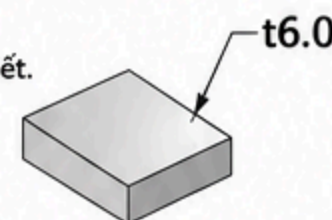
8 Kiểm tra độ dày tấm vật liệu

Ví dụ) Ký hiệu độ dày tấm

- Kiểm tra chỉ dẫn độ dày tấm.
- Độ dày tấm khác nhau tùy theo từng chi tiết.

Tại sao?

Nếu nhầm độ dày sẽ dẫn đến sản phẩm yếu hoặc hàn không đạt.



9 Kiểm tra xử lý bề mặt và hoàn thiện

- Kiểm tra xử lý bề mặt và hoàn thiện.
- Kiểm tra độ nhám bề mặt.

Tại sao?

Nếu hoàn thiện sai sẽ gây ra lỗi chất lượng.

Ví dụ) Ký hiệu xử lý bề mặt

Sơn tĩnh điện, hoàn thiện #400



10 Kiểm tra các yêu cầu đặc biệt và lưu ý

Ví dụ) Ghi chú

- Đọc kỹ các yêu cầu và chỉ dẫn.
- Ghi chú những điểm cần chú ý.

Tại sao?

Nếu bỏ sót yêu cầu đặc biệt sẽ gây lỗi tại hiện trường hoặc phải làm lại.

Các góc vát, bo R theo C2 xung quanh.

11 Điền vào phiếu kiểm tra sau khi xác nhận

- Đánh dấu vào các mục đã kiểm tra.
- Sử dụng phiếu kiểm tra (checklist) để xác nhận.

Tại sao?

Để phòng ngừa bỏ sót và tránh nhầm lẫn.



12 Danh sách kiểm tra bản vẽ (Đánh dấu ✓ sau khi kiểm tra)

- | | | |
|--|--|---|
| ☐ Số hiệu bản vẽ - Tên chi tiết | ☐ Kích thước quan trọng | ☐ Ký hiệu độ dày tấm |
| ☐ Vật liệu - Số lượng | ☐ Dung sai kích thước | ☐ Ghi chú đặc biệt - Lưu ý |
| ☐ Hình dạng hoàn thiện | ☐ Ký hiệu mối hàn | ☐ Đã kiểm tra xong |
| ☐ Kích thước tổng thể (Dài - Rộng - Cao - Khối lượng) | ☐ Xử lý bề mặt - Hoàn thiện | |

Xác nhận (Chữ ký)

Lần 1: ___/___/___

Lần 2: ___/___/___

NHỮNG ĐIỀU CẦN GHI NHỚ!

- Luôn hình dung hình dạng hoàn thiện.
- “Tại sao?” luôn đặt câu hỏi.
- Yêu cầu tại hiện trường nếu có điểm không chắc chắn.

NẾU KHÔNG BIẾT THÌ PHẢI XÁC NHẬN!

Không hiểu thì tuyệt đối không làm theo suy đoán.